

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2021

1. Đặc điểm tình hình

- Hiện nay, Ban Quản lý khoa học có 7 cán bộ, trong đó có 6 đảng viên, 1 quần chúng. Về mặt Đảng: lãnh đạo chi bộ Ban hiện nay có 01 đồng chí bí thư. Về mặt chính quyền: 01 Phó trưởng ban. Về đoàn thể: Ban chấp hành công đoàn có 2 đồng chí, 01 đồng chí chủ tịch, 01 đồng chí phó chủ tịch. Về trình độ chuyên môn: có 02 tiến sĩ, 01 nghiên cứu sinh, 4 thạc sĩ. Về trình độ chính trị: 05 đồng chí có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 2 đồng chí có trình độ trung cấp; 0 đồng chí có trình độ sơ cấp.

- Trong năm 2021, các mặt hoạt động của Ban có nhiều thuận lợi. Ban luôn được Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện quan tâm, tạo điều kiện mọi mặt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Toàn thể cán bộ, đảng viên trong đơn vị có lập trường tư tưởng vững vàng, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội quy của Học viện. Hầu hết cán bộ trong đơn vị đều có kinh nghiệm công tác và kỹ năng nghiệp vụ, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cán bộ, đảng viên Ban quản lý khoa học luôn quan tâm xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cũng như trong đời sống.

- Bên cạnh những thuận lợi, Ban Quản lý khoa học cũng gặp những khó khăn nhất định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đó là, các hoạt động của Ban thường tập trung cao độ vào một thời điểm nhất định, đặc biệt là dịp cuối năm, nên quá

trình triển khai công việc dễ dẫn đến những sơ suất, sai sót. Hoạt động của Ban Quản lý khoa học lệ thuộc nhiều vào tiến độ triển khai nhiệm vụ khoa học của các cá nhân, tổ chức ở các cơ quan, đơn vị khác. Do vậy, trong một số trường hợp, Ban Quản lý khoa học không thể làm chủ hoàn toàn về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ khoa học.

2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị

Ưu điểm:

Thứ nhất, chất lượng xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học được nâng cao, hoàn thành sớm, triển khai đúng tiến độ. Việc xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học luôn căn cứ vào Chiến lược phát triển Học viện, Chiến lược hoạt động khoa học, chương trình đào tạo, tiềm lực khoa học, nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thực tiễn. Chính vì vậy, kế hoạch hoạt động khoa học của Học viện được Ban Quản lý khoa học tổ chức xây dựng luôn đảm bảo tính hệ thống, toàn diện, thiết thực, khả thi; thực sự bám sát vào nhiệm vụ chuyên môn của Học viện. Tập trung xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời góp phần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Trong Kế hoạch hoạt động khoa học năm 2021 (tự chủ kinh phí), có 92/114 đề tài định hướng giáo trình và biên soạn giáo trình (68 đề tài định hướng giáo trình, 24 đề tài biên soạn giáo trình). Trong số các đề tài cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có 18/18 đề tài định hướng giáo trình thuộc các chương trình đề tài cao học. Đây đều là các đề tài nhằm mục đích trực tiếp xây dựng hệ thống giáo trình cho các môn học thuộc các chương trình đào tạo đại học và cao học.

Việc triển khai, thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học cũng có bước cải thiện đáng kể và ngày càng đảm bảo tiến độ. Đến thời điểm hiện tại, hầu hết các nhiệm vụ khoa học đã được thực hiện, đảm bảo tiến độ. Đặc biệt là dự thảo Kế hoạch hoạt động khoa học năm 2022 đã được xây dựng ngay từ tháng 4 năm 2021, được Giám đốc Học viện thông qua và có thể triển khai ngay.

Thứ hai, quản lý tốt đề tài nghiên cứu khoa học các cấp.

Năm 2021, các nhà khoa học của Học viện đã và đang triển khai 7 đề tài cấp bộ, cấp bộ trọng điểm (đã nghiệm thu chính thức 3/6 đề tài còn 3 đề tài chuyển tiếp năm 2022); 18 đề tài khoa học cấp cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; 114 đề tài khoa học cấp cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Báo chí và Tuyên truyền; 39 đề tài sinh viên. Đây là một số lượng đề tài rất lớn, trong khi nguồn nhân lực của ban Quản lý khoa học không nhiều, nhưng Ban vẫn đảm bảo công tác quản lý đề tài, đảm bảo đúng quy định, được Đoàn công tác của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ghi nhận.

Thứ ba, hội thảo khoa học các cấp được tổ chức tốt, với quy mô và chất lượng ngày càng cao. Năm 2021, Học viện đã tổ chức 44 hội thảo khoa học. Trong đó có 2 hội thảo quốc tế, 2 hội thảo quốc gia, 1 hội thảo cấp bộ, 4 hội thảo cấp Học viện, 35 hội thảo cấp khoa và tương đương. Được sự phân công của Giám đốc Học viện, Ban Quản lý khoa học tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các Hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế, cấp bộ, cơ sở. Đối với Hội thảo khoa học cấp đơn vị, Ban Quản lý khoa học đã hướng dẫn, theo dõi, giám sát, giúp đỡ, hỗ trợ các đơn vị tổ chức hội thảo theo đúng kế hoạch với chất lượng đảm bảo, đồng thời hỗ trợ việc thanh quyết toán.

Thứ tư, công tác thống kê được thực hiện tốt thông qua thống kê sơ bộ, thống kê chính thức thông qua Phần mềm quản lý hoạt động khoa học, đảm bảo sự chính xác, kịp thời phục vụ cho công tác báo cáo. Trong năm qua 2021, các nhà khoa học của Học viện xuất bản sách (trong đó: 12 giáo trình, 11 sách chuyên khảo, 4 sách tham khảo,...); bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành (trong đó có 9 bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus;bài báo quốc tế không thuộc danh mục ISI/Scopus, 360 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học ISSN trong nước);

Thứ tư, hoạt động khoa học sinh viên luôn được Ban tham mưu kịp thời với Học viện để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng quy định,

đáp ứng yêu cầu thực tiễn và công tác đánh giá ngoài, kiểm định chất lượng giáo dục đại học quan tâm, đầu tư. Trong năm 2021, có 23 hội thảo khoa học sinh viên đã được tổ chức; mức đầu tư kinh phí cho nghiên cứu khoa học sinh viên đã tiến sát với quy định hiện hành của Nhà nước (3% kinh phí từ nguồn thu học phí). Nhờ đó, năng lực, kỹ năng nghiên cứu khoa học của sinh viên ngày càng được cải thiện. Năm 2021 có 5 đề tài khoa học sinh viên được lựa chọn để tham dự Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học”, trong đó 1 đề tài đã được lựa chọn vào vòng chung kết.

Thứ năm, Ban đã tham mưu cho Học viện huy động, khai thác tốt nguồn nhân lực khoa học trong và ngoài Học viện. Hiện nay Nhà trường có gần 389 cán bộ, giảng viên, trong đó có 29 phó giáo sư, 100 tiến sĩ, 208 thạc sĩ. Đội ngũ cán bộ khoa học ngày càng được trẻ hoá, được tăng cường về số lượng và nâng cao về chất lượng so với giai đoạn trước. Nhiều người không chỉ có trình độ chuyên môn giỏi mà còn thành thạo cả ngoại ngữ, tin học, có thể làm việc trực tiếp với các chuyên gia nước ngoài và tham gia giảng dạy bằng tiếng nước ngoài. Ngoài ra có hơn 200 nhà khoa học được Ban lập danh sách để đề xuất lên Học viện mời tham gia các hoạt động khoa học, trong đó có hơn 100 nhà khoa học thường xuyên tham gia các hoạt động tại Học viện.

Thứ sáu, kịp thời tham mưu, tổ chức xây dựng nhiều văn bản của Đảng, văn bản quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đặc biệt là đáp ứng yêu cầu của công tác đánh giá ngoài, kiểm định chất lượng giáo dục.

Trong năm 2021, Ban Quản lý khoa học đã xây dựng chiến lược hoạt động khoa học tầm nhìn 2030 của Học viện, trong đó đã thống kê, phân tích đánh giá toàn diện về tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Học viện (giai đoạn 2015-2020) và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học giai đoạn 2020-2025; tổ chức xây dựng và ban hành Kế hoạch hoạt động khoa học trung hạn giai đoạn 2020-2025; tổ chức xây dựng và ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Nhóm nghiên cứu mạnh; tổ chức xây dựng và ban hành Quy định về việc biên soạn, lựa

chọn, thẩm định, xuất bản, phát hành, duyệt và sử dụng giáo trình, tài liệu học tập của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;... các văn bản trên đảm bảo chất lượng chuyên môn, bước đầu đáp ứng được yêu cầu của công tác kiểm định chất lượng giáo dục,...

Thứ bảy, Ban tích cực tham gia phối hợp, hỗ trợ các đơn vị khác trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung của Học viện.

Năm 2021, Ban Quản lý khoa học đã hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, 4 khoa kiểm định chương trình để đánh giá giữa kỳ và đánh giá 4 chương trình đào tạo nằm trong kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục của Học viện; phối hợp chặt chẽ với Ban Hợp tác quốc tế để tổ chức Hội thảo quốc tế “Quản trị khủng hoảng thông tin trong bối cảnh đại dịch covid-19”; phối hợp với Ban chỉ đạo 35 để tổ chức, triển khai các nhiệm vụ 35;...

Bên cạnh đó, Ban quản lý khoa học chủ động làm việc với công ty Nam Việt để hoàn thiện, nâng cấp Phần mềm quản lý khoa học thường xuyên, bước đầu Phần mềm đã được khai thác, sử dụng hiệu quả, từng bước khắc phục tính chất thủ công trong công tác quản lý khoa học; tham mưu và tổ chức triển khai công tác nghiệm thu, đánh giá theo hướng ngày càng đảm bảo tính khách quan, thống nhất, phản ánh đúng chất lượng đề tài; công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ, dữ liệu khoa học có sự cải thiện đáng kể;...

Nhìn chung, trong năm 2021, quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Ban Quản lý khoa học có nhiều ưu điểm, đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những thành tựu nổi bật trên đây, đặc biệt là sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện; Ban Quản lý khoa học ngày càng chủ động, tích cực trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện;...

Hạn chế:

Quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Ban tuy có nhiều ưu điểm, đạt được những kết quả quan trọng, nhưng vẫn còn một số hạn chế.

Thứ nhất, việc tham mưu với Học viện trong việc tổ chức triển khai các hoạt động khoa học gắn với thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” (Nghị quyết 35) còn có sự lúng túng nhất định, chưa huy động, phát huy tối ưu được thế mạnh và tiềm năng sẵn có của Học viện.

Thứ hai, việc tham mưu cho Ban Giám đốc Học viện trong việc tổ chức các nhà khoa học thành những Nhóm nghiên cứu mạnh còn lúng túng.

Điều này xuất phát cách hiểu và triển khai nhóm nghiên cứu mạnh còn có những ý kiến khác nhau. Trong khi đó, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chưa ban hành quy chế để đảm bảo tính hệ thống trong công tác quản lý, trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cũng chưa có mô hình Nhóm nghiên cứu mạnh nào được xây dựng; Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng chưa hoàn thiện Nghị định quy định hoạt động khoa học của cơ sở giáo dục đại học, cũng chưa có hướng dẫn cụ thể nào về vấn đề này. Điều đó khiến cho Ban Quản lý khoa học gặp nhiều khó khăn cho công tác tham mưu.

Thứ ba, chưa chú trọng tham mưu, xây dựng cơ chế hợp tác, liên kết giữa Học viện và các đơn vị trực thuộc Học viện với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương để tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học.

Trong những năm qua, Học viện và các đơn vị trực thuộc đã hình thành được những mối liên kết, hợp tác nhất định với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương để cùng triển khai thực hiện những nhiệm vụ khoa học. Tuy nhiên, các mối liên kết, hợp tác này thiếu bền vững, còn mang tính tự phát theo kiểu “mạnh ai nấy làm”, chưa mang tính hệ thống, nhất quán trong toàn Học viện. Tình hình đó đòi hỏi Ban Quản lý khoa học cần phải sớm tham mưu cho Học viện để xây dựng quy chế, hình thành cơ chế, chính sách để tạo ra những điều kiện thuận lợi để Học viện và các đơn vị trực thuộc phát triển mối liên kết, hợp tác với cơ quan, tổ chức ngoài Học viện; đồng thời, tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện và hỗ trợ các đơn vị trong công

tác lãnh đạo, chỉ đạo để xây dựng kế hoạch dài hạn, hằng năm để tổ chức triển khai thống nhất, hiệu quả.

Thứ tư, chưa hình thành được hệ thống cơ chế động viên, khuyến khích và chế tài đủ mạnh để bảo đảm chất lượng, số lượng giáo trình xuất bản, tài liệu học tập.

Thông thường, một đề tài biên soạn giáo trình, sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện sẽ được xuất bản vào năm kế tiếp. Tuy nhiên, vì nhiều lý do khác nhau, đặc biệt là do áp lực về kinh phí và yêu cầu cao về chuyên môn nên số lượng các đề tài biên soạn giáo trình và số lượng các giáo trình xuất bản không nhiều. Cụ thể năm 2019 có 7 đề tài, năm 2020 có 25 đề tài; năm 2021 có 24 đề tài; số lượng giáo trình được xuất bản năm 2018 là 17 giáo trình, năm 2019 là 12 giáo trình, năm 2020 là 12 giáo trình, năm 2021 là ... giáo trình... Thực tế hiện nay cho thấy, nhiều giảng viên chỉ dừng lại ở việc thực hiện đề tài định hướng giáo trình mà không nâng cấp lên thành đề tài biên soạn giáo trình, cho nên số lượng đề tài định hướng giáo trình thực hiện trong một năm rất lớn (năm 2019 có 66 đề tài, năm 2020 có 91 đề tài, năm 2021 có 96 đề tài), trong khi đó số lượng đề tài biên soạn giáo trình lại rất khiêm tốn. Nguyên nhân của vấn đề này không chỉ do ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giảng viên mà còn do cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ. Những biện pháp mà Học viện thực hiện trong những năm vừa qua chủ yếu mang tính tình thế, trước mắt, chưa mang tính hệ thống, lâu dài. Tình hình đó đòi hỏi Ban Quản lý khoa học phải tích cực, chủ động hơn nữa trong việc tham mưu cho Giám đốc Học viện để giải quyết vấn đề này. Trong đó, ngoài việc tham mưu đề xuất những nhà khoa học có năng lực để xây dựng giáo trình còn phải tính đến việc thành lập Hội đồng để thẩm định, lựa chọn những giáo trình có chất lượng tốt mà các trường đại học, Học viện khác đã xây dựng để đưa vào sử dụng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng của Học viện.

Thứ năm, còn do dự, lúng túng trong việc đề xuất, tham mưu khen thưởng, hỗ trợ công bố quốc tế và chưa hình thành được cơ chế đặc thù để động viên, khuyến khích nhà khoa học trẻ.

Điều này xuất phát từ việc Quy chế quản lý hoạt động khoa học hiện nay chưa có quy định nào đề cập đến việc hỗ trợ, khen thưởng công bố bài báo quốc tế và cũng chưa có quy định nào dành riêng cho việc động viên, khuyến khích nhà khoa học trẻ; hơn nữa, vấn đề này còn có nhiều ý kiến tranh luận khác nhau kể cả trong và ngoài Học viện. Trước tình thế đó, Ban Quản lý khoa học đã đề xuất khen thưởng đột xuất. Nhưng về lâu dài, cần hình thành hệ thống quy định cụ thể, rõ ràng, đảm bảo tính hệ thống.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên, trong đó có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, đặc biệt là yêu cầu, nhiệm vụ khoa học của Học viện liên tục được tăng cường, bổ sung; nguồn nhân lực có hạn nhưng phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị đồng thời dẫn đến sự phân tán về nguồn lực;.. Về mặt chủ quan, Ban quản lý khoa học cũng xác định rất rõ vai trò, trách nhiệm của mình về vấn đề này.

3. Công tác xây dựng Đảng

3.1. Công tác tổ chức cán bộ, đảng vụ và bảo vệ chính trị nội bộ

- Củng cố kiện toàn ban chi ủy và bồi dưỡng, qui hoạch cán bộ: Năm 2021, do đồng chí bí thư chuyên công tác, nên kiện toàn đồng chí Phó bí thư chi bộ giữ chức bí thư. Về công tác bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, 03 đồng chí đã tham gia lớp bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch.

- Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho cấp ủy, đảng viên: Chi bộ Ban Quản lý có đồng chí bí thư chi bộ đã tham dự lớp Bồi dưỡng cấp ủy tổ chức tại Học viện Chính trị quốc gia HCM.

- Công tác nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ: Chi bộ luôn thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề, công tác chuẩn bị nội dung sinh hoạt đầy đủ, kịp thời, cập nhật; ý thức trách nhiệm tham gia

đóng góp ý kiến của đảng viên trong cuộc họp luôn tích cực; việc phân công nhiệm vụ cho các đảng viên rõ ràng, rành mạch, phù hợp với năng lực, sở trường của từng người; việc tự phê bình và phê bình của đảng viên luôn được thực hiện nghiêm túc.

- Việc thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị Khóa XII: Ban có 01 đồng chí là Ủy viên thường trực Ban chỉ đạo, 01 đồng chí là Tổ trưởng tổ thư ký đề án 35 và 1 đồng chí tổ phó tổ giúp việc, 01 đồng chí là thành viên Tổ giúp việc. Các đồng chí này có nhiều hoạt động đóng góp cho công tác triển khai thực hiện Nghị quyết 35 tại Học viện và tích cực viết bài về chủ đề này. Chú trọng sinh hoạt chuyên đề trong sinh hoạt chi bộ. Đặc biệt là chuyên đề thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị về Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ luôn được thực hiện tốt, không có đảng viên nào có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, phát ngôn và hành động trái với chủ trương, đường lối của Đảng.

- Công tác phát triển đảng của chi bộ và việc quản lý đảng viên luôn được quan tâm, có một đồng chí đang được bồi dưỡng, phát triển Đảng; việc thực hiện qui định số 47/QĐ/TW, ngày 01/11/2011 Qui định về những điều đảng viên không được làm luôn được thực hiện tốt, không có đảng viên nào vi phạm.

- Quy định số 47/QĐ/TW, ngày 01/11/2011 về những điều đảng viên không được làm và Quy định số 76/QĐ-TW, ngày 15-6-2000 luôn được thực hiện tốt. Đảng viên trong chi bộ thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Hàng

năm chi bộ thực hiện tốt việc thu phản hồi sinh hoạt hai chiều bằng phiếu nhận xét đối với đảng viên của chi bộ nơi cư trú đối với từng đảng viên.

- Việc thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng: thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở chi bộ:

Chi bộ xác định việc bảo vệ chính trị nội bộ là trách nhiệm của toàn bộ cán bộ, đảng viên trong chi bộ nhưng trước hết là trách nhiệm của bí thư chi bộ.

Tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ, góp phần thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm trong sạch, vững mạnh tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội; nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác cách mạng và giáo dục, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.

Chi bộ luôn coi trọng việc giáo dục chính trị tư tưởng của đảng viên nhằm bảo vệ quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng tập thể chi bộ trong sạch vững mạnh gắn với việc xây dựng và bảo vệ từ trong mỗi đảng viên; phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh.

3.2. Công tác tự kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng

- Việc phân công Ban chi ủy, đảng viên phụ trách công tác tự kiểm tra, giám sát: Bí thư chi bộ trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Trong nhiệm kỳ vừa qua, không có đồng chí nào trong chi bộ vi phạm kỷ luật của Đảng.

- Chi bộ thực hiện nghiêm túc việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát trong nhiệm kỳ và từng năm.

- Công tác giải quyết việc mất đoàn kết nội bộ, đơn thư khiếu nại, tố cáo, phát hiện, xử lý đảng viên vi phạm (nếu có): năm 2021 chi bộ không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị xem xét kỷ luật đảng viên.

- Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực luôn được thực hiện tốt.

- Kết quả công tác tự kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của chi bộ: không phát hiện trường hợp nào vi phạm kỷ luật.

4. Về các hoạt động đoàn thể

- Chi bộ, lãnh đạo Ban luôn chú trọng lãnh đạo các đoàn thể. Chính vì vậy, hoạt động của các tổ chức quần chúng (công đoàn, tổ nữ công) được duy trì và phát huy tốt.

- Công đoàn và tổ nữ công tích cực chăm lo đời sống và bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động; kịp thời thăm hỏi khi các đoàn viên ốm đau hoặc gia đình có việc hiếu, việc hỷ.

- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào, các hoạt động quyên góp, từ thiện, đặc biệt là các hoạt động ủng hộ đồng bào nghèo, bị thiên tai, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo,... do công đoàn cấp trên phát động.

- Không có đoàn viên công đoàn tham gia vào các hoạt động sai trái, các tệ nạn xã hội.

5. Công tác lãnh đạo, điều hành

- Lãnh đạo Ban phân công cụ thể, rõ ràng nhiệm vụ của Bí thư chi bộ – Trưởng ban, Phó bí thư chi bộ - Phó trưởng ban. Trên cơ sở đó lãnh đạo, chỉ đạo toàn thể cán bộ, chuyên viên trong đơn vị triển khai những nhiệm vụ được giao, phù hợp với năng lực, sở trường của từng người.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo công đoàn bộ phận: đồng chí lãnh đạo Ban trực tiếp, phụ trách công đoàn bộ phận, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo các lợi ích chính đáng của công đoàn viên và tích cực tham gia các hoạt động phong trào của đơn vị và các phong trào do cấp trên phát động.

- Đơn vị luôn tạo điều kiện thuận lợi để công đoàn hoạt động và phát huy vai trò; phối hợp thực hiện qui chế dân chủ cơ sở, tổ chức hội nghị cán bộ, công chức hằng năm ở đơn vị.

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, điều hành được thực hiện trên tinh thần dân chủ, kỷ cương, công khai minh bạch, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cấp trên giao, đồng thời phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022

2.1. Phương hướng, nhiệm vụ

Phát huy vai trò tham mưu cho Ban Giám đốc Học viện một cách chủ động, tích cực nhằm nâng cao chất lượng hoạt động khoa học; tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch Hoạt động khoa học của Học viện năm 2022; thực hiện đúng lộ trình Kế hoạch trung hạn hoạt động khoa học giai đoạn 2020 – 2025; bám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Học viện để xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch, trọng tâm là biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng các kiến nghị với Đảng, Nhà nước về chủ trương, chính sách, pháp luật đối với lĩnh vực công tác tư tưởng, báo chí và truyền thông; tích cực, chủ động tham mưu trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 22-10-2018 về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; tham mưu, đề xuất phương án xây dựng, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài Học viện trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ khoa học của Học viện.

2.1.2. Nhiệm vụ

- Tham mưu, giúp việc Giám đốc Học viện về những định hướng phát triển khoa học; hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định; quản lý hoạt động khoa học.

- Tổ chức triển khai đúng tiến độ Kế hoạch hoạt động khoa học năm 2022;

- Quản lý hiệu quả các hoạt động khoa học theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao;

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học năm 2023.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự lãnh đạo, chỉ đạo, phân công của cấp trên

2.2. Giải pháp

Đề nâng cao chất lượng hoạt động khoa học, năm 2022 Học viện cần tập trung thực hiện tốt những giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị của Học viện để tham mưu Giám đốc Học viện nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học hằng năm. Trong những năm tiếp theo, việc xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học hằng năm, kể cả những nhiệm vụ khoa học sử dụng kinh phí Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cần bám sát hơn nữa Chương trình đào tạo đại học, sau đại học của Học viện, ưu tiên tối đa cho các đề tài định hướng giáo trình, biên soạn giáo trình để phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng theo tinh thần môn học nào đều có giáo trình, trước hết là ưu tiên những đề tài định hướng giáo trình, biên soạn giáo trình đối với các môn học mang tính đặc thù, chỉ có ở Học viện. Trong trường hợp chưa có giáo trình xuất bản thì trước mắt cần có giáo trình nội bộ hoặc tổ chức lựa chọn giáo trình của các cơ sở giáo dục đại học khác để thẩm định, nếu đủ điều kiện sẽ đưa vào sử dụng, không nhất thiết phải tổ chức biên soạn giáo trình mới. Bên cạnh đó, Kế hoạch hoạt động hằng năm phải tăng cường số lượng các nhiệm vụ khoa học gắn với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Với những nhiệm vụ khoa học gắn với việc thực hiện Nghị quyết 35, phải giao cho những đơn vị, cá nhân thực sự có năng lực, uy tín khoa học và chuyên môn phù hợp để chất lượng kết quả nghiên cứu thành những bản kiến nghị có giá trị khoa học cao.

Thứ hai, tích cực, chủ động tham mưu Giám đốc Học viện trong việc phát triển tiềm lực khoa học gắn với việc hình thành cơ chế, chính sách để khai thác những nguồn lực sẵn có, xây dựng đội ngũ các nhà khoa học đầu ngành để thực hiện những nhiệm vụ khoa học lớn. Hiện nay, nhiều nhà khoa học có năng lực, kinh nghiệm nghiên cứu đã nghỉ hưu, dẫn đến sự thiếu hụt

lực lượng nghiên cứu ở một số ngành, lĩnh vực nhất định. Chính vì vậy, Học viện cần có kế hoạch chủ động đào tạo và tổ chức tốt lực lượng nghiên cứu sẵn có để xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học đầu ngành, tổ chức thành các nhóm nghiên cứu mạnh về lý luận chính trị, tư tưởng – văn hóa, báo chí truyền thông và một số ngành khoa học xã hội, nhân văn khác để thực hiện những đề tài lớn gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của Học viện và tham gia đấu thầu đề tài của các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương; phát huy tối ưu vai trò của Hội đồng khoa học - đào tạo và các nhóm tư vấn, nhóm nghiên cứu trong quá trình xây dựng, tổ chức, triển khai các hoạt động khoa học; mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng, tổ chức các phong trào, các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giảng viên trẻ và sinh viên toàn Học viện. Tăng cường phối hợp giữa hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Đầu tư thêm kinh phí và các nguồn lực khoa học khác cho các hoạt động nghiên cứu của những nhà khoa học trẻ và người học.

Thứ ba, tổ chức lấy ý kiến góp ý để hoàn thiện và ban hành quy chế Quản lý hoạt động khoa học và các quy định, quy chế liên quan đến hoạt động khoa học, tạo môi trường thuận lợi để các nhà khoa học phát huy tính tích cực, chủ động, tinh thần sáng tạo và trau dồi, hoàn thiện kỹ năng, nâng cao năng lực nghiên cứu. Quy chế khoa học mới phải cụ thể hóa được tính đặc thù của Học viện, đồng thời đảm bảo tính toàn diện, hệ thống, chú trọng cập nhật những quy định về quản lý hoạt động khoa học của Nhà nước và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, thỏa mãn các yêu cầu về kiểm định chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài.

Thứ tư, tham mưu Giám đốc Học viện xây dựng Nhóm nghiên cứu mạnh phù hợp với xu thế hiện đại, hoạt động hiệu quả. Trong quá trình xây dựng Nhóm nghiên cứu mạnh của Học viện cần có sự đổi mới về tư duy, đặc biệt chú trọng đến tiêu chuẩn, năng lực, uy tín khoa học của trưởng nhóm và hai thành viên chủ chốt. Tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi để những cá nhân này chủ động, tích cực, phát huy tính năng lực, sức sáng tạo. Điều này cũng được

đặc biệt nhấn mạnh trong dự thảo *Nghị định quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học* mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng để trình Chính phủ. Theo Dự thảo này thì quá trình xây dựng Nhóm nghiên cứu mạnh phải tìm được trường nhóm có đủ các điều kiện cần về uy tín khoa học, khả năng tập hợp các nhà khoa học trong nước và quốc tế. Bên cạnh trường nhóm là hai thành viên chủ chốt có cùng hướng nghiên cứu với trường nhóm nghiên cứu và có thành tích khoa học nhất định được giới khoa học thừa nhận. Hai thành viên chủ chốt không quy định tuổi tác, không quy định người Việt Nam hay nước ngoài. Các thành viên còn lại không quy định số lượng, tuổi tác, học hàm học vị, miễn là tham gia cùng với trường nhóm và 2 thành viên chủ chốt để thực hiện thành công định hướng nghiên cứu của mình; gắn với đào tạo tiến sĩ... Một nhóm nghiên cứu mạnh phải đề xuất được một đề án hay chương trình nghiên cứu tương đối dài hơi, trong khoảng từ 5 - 10 năm, nằm trong các nội dung mang tầm quốc gia và quốc tế; có tính khả thi, có khả năng mang lại giá trị tri thức khoa học cao. Đặc biệt, có thể chuyển giao tri thức vào thực tiễn, làm gia tăng các sản phẩm khoa học công nghệ cho đất nước¹. Nếu Dự thảo Nghị định này được ban hành thì nội dung trên sẽ trở thành quy định cần phải tuân thủ trong quá trình xây dựng Nhóm nghiên cứu mạnh ở cơ sở giáo dục đại học. Học viện là một cơ sở giáo dục đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân nên việc xây dựng Nhóm nghiên cứu mạnh cũng cần phải thực hiện theo tinh thần đó.

Thứ năm, tham mưu, giúp việc Giám đốc Học viện trong việc phát triển cả chiều rộng và chiều sâu các mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhà khoa học ở trong nước, quốc tế để tìm kiếm, xây dựng, tổ chức, triển khai các hoạt động khoa học, đặc biệt là các hội thảo, các đề tài nghiên cứu quốc tế, các đề tài theo đơn đặt hàng của các cơ quan, tổ chức ở trung

¹ Xem: *Lập các nhóm nghiên cứu mạnh trong trường ĐH*, Báo điện tử Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, ngày 29/4/2019, <http://baochinhphu.vn/Giao-duc/Lap-cac-nhom-nghien-cuu-manh-trong-truong-DH/364790.vgp>

ương, địa phương và doanh nghiệp. Để thực hiện tốt việc này, trước hết cần phải xây dựng kế hoạch dài hạn với lộ trình cụ thể cho từng năm, đồng thời tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, tạo cơ sở vững chắc, thống nhất cho các hoạt động liên kết, hợp tác với các cơ quan, tổ chức ngoài Học viện. Bên cạnh việc xây dựng mối quan hệ với bên ngoài cũng cần lưu ý đến việc xây dựng các mối quan hệ bên trong, đặc biệt là phải hình thành được cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Ban Quản lý đào tạo - Ban Quản lý khoa học - Trung tâm Thông tin khoa học - Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - Ban Hợp tác quốc tế và các khoa đào tạo, bồi dưỡng. Đây là điều kiện rất quan trọng đảm bảo cho các hoạt động nghiên cứu, thông tin khoa học luôn bám sát nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, có vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; kết quả nghiên cứu khoa học được công bố rộng rãi, được lưu trữ đầy đủ và khai thác thuận lợi, hiệu quả với ứng dụng công nghệ hiện đại.

Thứ sáu, đề xuất phương án tăng cường đầu tư tài chính và tích cực huy động các nguồn tài chính bên ngoài phục vụ cho việc hiện đại hóa cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng các hoạt động khoa học. Trước mắt cần có chính sách hỗ trợ thỏa đáng cho việc xuất bản giáo trình; tăng kinh phí cho các đề tài định hướng giáo trình và biên soạn giáo trình gắn với những yêu cầu cụ thể về chất lượng và tiến độ cùng những chế tài xử lý nghiêm những cá nhân không xuất bản giáo trình như đã cam kết. Khi các Nhóm nghiên cứu mạnh được thành lập và đi vào hoạt động, cần có những khoản kinh phí hỗ trợ để duy trì hoạt động, đồng thời cấp kinh phí tương xứng cho những nhiệm vụ khoa học quan trọng mà các Nhóm nghiên cứu mạnh thực hiện, nhất là những đề tài gắn với việc giải quyết các vấn đề bức thiết của Học viện và đề xuất kiến nghị chính sách. Bên cạnh đó cũng cần bố trí kinh phí để hiện đại hóa Trung tâm Thông tin khoa học, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng đối với các nhà khoa học trong việc khai thác tư liệu, dữ liệu để thực hiện đề tài và công bố kết quả nghiên cứu.

Nhìn chung, trong năm 2021, Ban quản lý khoa học đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Tuy nhiên, hoạt động của Ban vẫn còn những hạn chế nhất định cần sớm được khắc phục. Việc thực hiện tốt những giải pháp trên sẽ góp phần khắc phục những hạn chế đó.

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHOA HỌC



Nguyễn Thúy Hà